

Quảng Bình, ngày...tháng 01 năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh (HO CHI MINH'S THOUGHT);

- Mã số học phần: MLTHCM.02

- Số tín chỉ: 02

Số giờ tín chỉ: 30 (*trong đó: lý thuyết: 20, thảo luận: 10*)

- Ngành học: kiến thức chung

- Loại học phần: Bắt buộc

- Bộ môn phụ trách: Lịch sử Đảng - Tư Tưởng Hồ Chí Minh

Giảng viên phụ trách chính: TS. Nguyễn Văn Duy

Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Th.s Nguyễn Đình Lam

2. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã hoàn thành các học phần: Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin

3. Mục tiêu của học phần:

- Kiến thức

Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh; Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Kỹ năng

Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập, công tác.

- Thái độ

Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị tư tưởng

Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập và rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CĐR	Nội dung chuẩn đầu ra
	<i>Về kiến thức</i>
CĐR1	Nghiên cứu các chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm làm cho sinh viên nhận thức sâu sắc thêm các nội dung, giá trị, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh
CĐR2	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá, Hồ Chí Minh.
CĐR3	Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin.
CĐR4	Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.
	<i>Về kỹ năng</i>
CĐR1	Cùng với môn học <i>Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</i> tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta.
CĐR2	Rèn luyện kỹ năng cập nhật và chọn lọc thông tin, thuyết trình, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm...
	<i>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</i>
CĐR1	Tham gia tích cực giờ giảng và các bài tập nhằm tiếp nhận kiến thức và rèn luyện kỹ năng chuyên môn

5. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những vấn đề: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người.

6. Nội dung chi tiết học phần:

Chương I

KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

I. KHÁI NIỆM TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

II. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh
 - a. Thống nhất tính đảng và tính khoa học
 - b. Thống nhất lý luận và thực tiễn
 - c. Quan điểm lịch sử - cụ thể
 - d. Quan điểm toàn diện hệ thống
 - e. Quan điểm kế thừa và phát triển
2. Một số phương pháp cụ thể

IV. Ý NGHĨA CỦA VIỆC HỌC TẬP MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận
2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước
3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác

Chương II

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Cơ sở thực tiễn
 - a. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX
 - b. Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX
2. Cơ sở lý luận
 - a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam
 - b. Tinh hoa văn hóa nhân loại
 - c. Chủ nghĩa Mác-Lênin
3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh
 - a. Phẩm chất Hồ Chí Minh
 - b. Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Thời kỳ trước ngày 5-6-1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm con đường cứu nước mới
2. Thời kỳ từ giữa năm 1911 đến cuối năm 1920: Dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản
3. Thời kỳ từ cuối năm 1920 đến đầu năm 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

4. Thời kỳ từ đầu năm 1930 đến đầu năm 1941: Vượt qua sóng gió, thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo
5. Thời kỳ từ đầu năm 1941 đến tháng 9-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta

III. GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Đối với cách mạng Việt Nam

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam trong thời đại hiện nay

2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại

- a. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội
- b. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển thế giới

Chương III

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC

1. Vấn đề độc lập dân tộc

- a. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc
- b. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân
- c. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để
- d. Độc lập dân tộc phải gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ

2. Về cách mạng giải phóng dân tộc

- a. Cách mạng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản
- b. Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do đảng cộng sản lãnh đạo
- c. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết dân tộc, lấy liên minh công-nông làm nền tảng
- d. Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc
- e. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội
 - a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội
 - b. Tiến lên Chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan
 - c. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
 - a. Mục tiêu Chủ nghĩa xã hội Việt Nam
 - b. Động lực của Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
 - a. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ
 - b. Một số nguyên tắc xây dựng Chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội
2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để đảm bảo nền độc lập dân tộc vững chắc
3. Điều kiện để đảm bảo độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội

IV. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định
2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa
3. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị
4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; suy thoái về đạo đức lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

Chương IV

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam
2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh
 - a. Đảng là đạo đức, là văn minh

b. Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng

c. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

1. Nhà nước dân chủ

a. Bản chất giai cấp của nhà nước

b. Nhà nước của dân, do dân, vì dân

2. Nhà nước pháp quyền

a. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp

b. Nhà nước thượng tôn pháp luật

c. Pháp quyền nhân nghĩa

3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh

a. Kiểm soát quyền lực nhà nước

b. Phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước

III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC

1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh

2. Xây dựng Nhà nước

Chương V

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc

a. Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng

b. Đại đoàn kết toàn dân tộc là một mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam

2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

a. Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

b. Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

4. Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc – Mặt trận dân tộc thống nhất

a. Mặt trận dân tộc thống nhất

b. Nguyên tắc xây dựng và hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế
 - a. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng
 - b. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại
2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức
 - a. Các lực lượng cần đoàn kết
 - b. Hình thức tổ chức
3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế
 - a. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích; có lý, có tình
 - b. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ

III. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng
2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng
3. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế

Chương VI

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác
 - a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa
 - b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa
 - a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng
 - b. Văn hóa là một mặt trận
 - c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân
3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC

1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức cách mạng
 - a. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng
 - b. Đạo đức là nhân tố tạo nên sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội

2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng
 - a. Trung với nước, hiếu với dân
 - b. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư
 - c. Thương yêu con người, sống có tình nghĩa
 - d. Tinh thần quốc tế trong sáng
3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng
 - a. Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức
 - b. Xây đi đôi với chống
 - c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người
2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người
3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người

IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người
2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	0	0	
2	Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	5	4	0	1	0	
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và chủ nghĩa xã hội	6	5	0	1	0	

4	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	6	5	0	1	0	
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	5	4	0	1		
6	Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người	6	5	0	1		

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
1	x			x	x	x
2		x	x	x	x	x
3		x	x	x	x	x
4		x	x	x	x	x
5		x	x	x	x	x
6		x	x	x	x	x

8. Phương pháp giảng dạy

Kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau, trong đó chủ yếu là các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, vấn đáp, so sánh, liên hệ thực tiễn, ...

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, bài tập đầy đủ cho làm việc nhóm. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình và có đủ 02 bài kiểm tra thường xuyên.

10. Tài liệu phục vụ cho học phần

10.1. Tài liệu bắt buộc

[1] Chương trình môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

[2] Bộ Giáo dục Đào tạo (2019), Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.

10.2. Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục Đào tạo (2009), Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.

[2] Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2003), Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.

[3] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, bộ 15 tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[4] Hồ Chí Minh (2016), Biên niên tiểu sử (10 tập), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[5] Song Thành (2006), Hồ Chí Minh - Tiểu sử, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

[6] Duiker William J: Ho Chi Minh a lif, Hyperio, New York, 2000.

[7] Jean Lacouture: Ho Chi Minh, Ed, Seuil, Paris, 1967.

[8] Pierre Brocheur: Ho Chi Minh, Presses des Sciences Politique, Paris, 2000.

11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i>	Điểm danh, quan sát	5%
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i>	Viết, vấn đáp hoặc hoạt động nhóm	25%
3	<i>Thi kết thúc học phần</i>	Trắc nghiệm hoặc tự luận và trắc nghiệm	70%

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá

Hình thức đánh giá	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6

Điểm danh, quan sát					X	X
Kiểm tra thường xuyên	X	X	X	X	X	X
Thi	X	X	X	X	X	X

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN

Đã ký

Đã ký

Đã ký

PGS.TS Hoàng Dương Hùng

T.S Nguyễn Văn Duy

T.S Nguyễn Văn Duy